

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026.

Để công tác truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 đạt hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tăng cường hiệu quả truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó bạo lực trên cơ sở giới trong toàn xã hội. Xây dựng môi trường truyền thông an toàn, tôn trọng, thúc đẩy các giá trị tiến bộ về giới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, nền tảng dữ liệu trong tuyên truyền, bảo đảm tiếp cận rộng rãi, đa dạng nhóm đối tượng. Tăng cường vận động các nguồn lực thực hiện tốt công tác truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

Đổi mới về nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng công tác truyền thông. Nội dung truyền thông phải chính xác, phù hợp với từng nhóm đối tượng; lồng ghép yếu tố văn hóa địa phương. Đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, có chiều sâu. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng; ứng dụng, khai thác những lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò của cả hai giới trong gia đình và xã hội. Tập trung triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông tại các cấp; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan và huy động các tổ chức, cá nhân tích cực ủng hộ và tham gia các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới.

## II. MỤC TIÊU

1. Hằng năm, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới ít nhất 02 cuộc.

2. Hằng năm, 100% sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

3. Phân đấu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10 - 15% so với năm 2026.

4. Phân đấu đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông chính thức áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

5. Đến năm 2030 đạt 100% các h ướng ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

*(Kèm theo Phụ lục lộ trình thực hiện các mục tiêu của Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và vào các đợt cao điểm hằng năm

a) Duy trì thường xuyên việc cung cấp thông tin, văn bản chỉ đạo qua hệ thống quản lý văn bản điện tử và lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp của cấp ủy, chính quyền; từng bước chuyển đổi tài liệu giấy sang tài liệu điện tử (quét mã QR) tại các hội nghị để tiết kiệm chi phí và tăng tính tiện lợi.

b) Tổ chức các đợt cao điểm truyền thông (Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới) kết hợp đồng bộ giữa cơ động trực quan (pa-nô, áp phích) và đẩy mạnh tin, bài trên các trang tin điện tử, mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành để chia sẻ dữ liệu, thông tin tuyên truyền, đảm bảo sự thống nhất về nội dung và thông điệp truyền thông từ tỉnh xuống cơ sở.

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới

a) Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; đồng thời mở rộng việc đăng tải lại các nội dung này trên nền tảng số (Fanpage, YouTube, Zalo OA) để tiếp cận nhiều đối tượng hơn.

b) Từng bước đa dạng hóa sản phẩm truyền thông: Bên cạnh tin bài truyền thông, chú trọng sản xuất các sản phẩm ngắn gọn, dễ hiểu như infographic, video clip ngắn, tờ rơi điện tử để phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin trên thiết bị di động của người dân.

c) Tận dụng hệ thống truyền thanh cơ sở (loa phường, xã) kết hợp với các nhóm Zalo cộng đồng tại khu dân cư để đưa thông tin bình đẳng giới đến từng hộ gia đình, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng ven biển, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Triển khai chiến dịch truyền thông số đa chiều: Sử dụng đồng bộ hệ thống màn hình LED công cộng, bảng điện tử tại các cửa ngõ, trực đường chính và các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Zalo, Facebook, TikTok) để phủ sóng thông điệp bình đẳng giới.

*3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội*

a) Vận động các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia tài trợ, hỗ trợ nguồn lực cho công tác truyền thông hoặc lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa doanh nghiệp, ngày hội công nhân.

b) Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản trong việc tuyên truyền miệng, đồng thời khuyến khích họ chia sẻ các thông điệp tích cực về bình đẳng giới trên các tài khoản mạng xã hội cá nhân (nếu có).

c) Khuyến khích sự tham gia của văn nghệ sĩ, người có ảnh hưởng tại địa phương trong các chiến dịch truyền thông nhằm tạo sức lan tỏa lớn hơn trong cộng đồng.

*4. Mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em*

a) Lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ trong trường học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với hình thức sinh động (chiếu video, đồ vui có thưởng,...).

b) Duy trì các mô hình Câu lạc bộ, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; từng bước hướng dẫn các thành viên sử dụng điện thoại thông minh để tìm kiếm kiến thức và kết nối hỗ trợ khi cần thiết.

c) Tổ chức các diễn đàn đối thoại, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật (kết hợp thi trực tiếp và trắc nghiệm trực tuyến đơn giản) để thu hút sự tham gia của trẻ em, học sinh, sinh viên.

*5. Áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, công tác viên truyền thông các ngành, các cấp*

a) Cung cấp thông tin cập nhật về bình đẳng giới, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung ưu tiên, thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên báo chí các cơ quan truyền thông, cán bộ truyền thông các trung tâm, điểm tư vấn các cấp, tuyên truyền viên, cộng tác viên cơ sở.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và truyền thông về kiến thức giới, kỹ năng truyền thông trực tiếp và kỹ năng sử dụng công nghệ cơ bản (chụp ảnh, viết tin bài mạng xã hội, xử lý hình ảnh đơn giản).

c) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh áp dụng Bộ chỉ số về giới trong quá trình sản xuất tin, bài, đảm bảo tính nhạy cảm giới và không định kiến giới trong các sản phẩm truyền thông.

*6. Tăng cường truyền thông về luật pháp, chính sách và những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới*

a) Chủ động biên soạn, đăng tải các tin, bài về kết quả, mô hình bình đẳng giới tiêu biểu của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt dư luận trên không gian mạng; kịp thời cung cấp thông tin chính thống để định hướng dư luận và phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về chính sách bình đẳng giới của Đảng và Nhà nước.

*7. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả*

a) Phối hợp, triển khai các cuộc khảo sát, điều tra về nhận thức bình đẳng giới theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

b) Tổ chức tổng kết, đánh giá Kế hoạch vào năm 2030; kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân thành tích xuất sắc, có nhiều cách làm hay, sáng tạo trong quá trình triển khai Kế hoạch và nhân rộng ra toàn tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

2. Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cán bộ truyền thông, cộng tác viên về bình đẳng giới các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, hướng dẫn, tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 hằng năm trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Tham mưu tổng kết Chương trình, đề xuất biểu dương, khen thưởng theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

**2. Sở Tài chính:** Trên cơ sở dự toán các đơn vị xây dựng và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thường xuyên hằng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

### **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng các cơ quan báo chí, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về bình đẳng giới; theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội trên báo chí và môi trường mạng; kịp thời phối hợp xử lý, tham mưu xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc liên quan đến bình đẳng giới theo quy định.

- Hướng dẫn việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong hương ước, quy ước tại thôn làng; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật của các cơ quan, tổ chức.

- Triển khai thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; xây dựng gia đình trong tình hình mới; vận dụng, triển khai, áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông cho các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**4. Văn phòng UBND tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới của tỉnh với bạn bè, đối tác nước ngoài.

**5. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; đưa nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy chính thức của hệ thống giáo dục nghề nghiệp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về giới, bình đẳng giới cho đội ngũ nhà giáo và học viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lồng ghép đưa nội dung bình đẳng giới vào trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa cho học sinh ở các cấp học và tổ chức giảng dạy nội dung liên quan đến bình đẳng giới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**6. Sở Tư pháp:** Phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và lồng ghép trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của ngành; tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về lĩnh vực bình đẳng giới cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp.

**7. Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình,

nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

### **8. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung thuộc Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của từng dân tộc; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng, trưởng buôn, chức sắc, chức việc tôn giáo trong công tác truyền thông, vận động xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới và các hủ tục, tập quán lạc hậu có ảnh hưởng đến việc thực hiện bình đẳng giới.

**9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắc Lắc:** Tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

**10. Các Sở, ban, ngành:** Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị quản lý.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:** Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch; tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến pháp luật, chính sách về bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân.

### **12. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 tại địa phương, đồng thời triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đề ra; bố trí ngân sách địa phương đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm và tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 tại địa phương.

- Thực hiện truyền thông số, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Mỗi năm, xây dựng và duy trì ít nhất 01 Mô hình Truyền thông số cộng đồng tại địa phương để thu hút sự tham gia của người dân. Tăng cường phổ biến tin, bài về bình đẳng giới thông qua Hệ thống thông tin cơ sở số (Zalo OA, nhóm/trang cộng đồng chính thức).

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 - 15/12) đảm bảo thiết thực, lan tỏa, huy động sự tham gia tích cực của các hội đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện Kế hoạch **trước ngày 30/11 hàng năm**.

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Định kỳ, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ **trước ngày 05/12 hàng năm**.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Vụ CTTN&BDG;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo, Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, TT: HCQT; NgV; KGVX; CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NV<sub>(LN\_5b)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đào Mỹ**